

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22-3-2018
V/v ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thanh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

Bà Bùi Thị Hải Đường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 723/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐST-DS ngày 05-3-2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; cư trú tại nhà số 35, ấp L, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- Bị đơn: Ông Võ Thanh N, sinh năm 1960; nơi cư trú cuối cùng: Ấp N, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:

Bà và ông Võ Thanh N chung sống với nhau từ năm 1980, tự nguyện đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 19/7/1981. Bà và ông N chung sống hạnh phúc với nhau đến khoảng năm 1988 thì ông N bỏ nhà đi. Mặc dù gia đình đã cố gắng tìm kiếm nhưng vẫn không biết ông N đi đâu và sinh sống ở đâu. Đến năm 2009 thì bà làm thủ tục yêu cầu Tòa án tuyên bố ông N mất tích và được Tòa án giải quyết bằng Quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2009/QĐ-VDS ngày 11-8-2009. Từ năm 2009 cho đến nay bà chưa có thông tin hay tin tức của ông N. Trong quá trình chung sống với nhau thì bà và ông N có 02

con chung tên Võ Thanh V, sinh năm 1981 và Võ Thanh P, sinh năm 1986. Nay bà khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông N. Về con chung thì hiện 02 con chung đã đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lao động sinh sống được, do đó không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu phát biểu quan điểm: Xét thấy Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị C đối với ông Võ Thanh N.

Bà Nguyễn Thị C và ông Võ Thanh N không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Thanh V, sinh năm 1981 và Võ Thanh P, sinh năm 1986 đã đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Bà Nguyễn Thị C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Võ Thanh N. Căn cứ Điều 28, 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp ly hôn và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Bà Nguyễn Thị C yêu cầu được ly hôn với ông Võ Thanh N vì bà cho rằng ông N đã mất tích từ lâu không có tin tức gì về ông, do đó mục đích hôn nhân giữa ông và bà không còn. Thấy rằng bà C và ông N chung sống với nhau từ năm 1980, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp. Ông bà chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 1988 thì ông N bỏ nhà đi không rõ tung tích. Đến năm 2009 thì bà C yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với ông N và được Tòa án giải quyết bằng Quyết định tuyên bố một người mất tích số 01/2009/QĐ-VDS ngày 11-8-2009. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà C và ông N không đạt được. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C đối với ông N, bà C và ông N được ly hôn là phù hợp. Về con chung thì trong quá trình chung sống với nhau bà C và ông N có 02 con chung tên Võ Thanh V, sinh năm 1981 và Võ Thanh P, sinh năm 1986. Hiện 02 con chung đã đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị C đối với ông Võ Thanh N.

Bà Nguyễn Thị C và ông Võ Thanh N được ly hôn.

Về con chung: Hiện 02 con chung tên Võ Thanh V, sinh năm 1981 và Võ Thanh P, sinh năm 1986 đã đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lao động sinh sống được nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng mà ông bà C đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010056 ngày 26 tháng 12 năm 2017.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- CC THA Huyện DMC;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Mai Thanh Tú